



Số: ..04./2022/CBTT-TBĐ

Đồng Nai, ngày 02 tháng 03 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

1. Tên tổ chức : Công ty cổ phần Thiết bị điện.
 - Mã chứng khoán : THI.
 - Địa chỉ trụ sở chính : Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường số 9, Phường An Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.
 - Điện thoại : (84-251) 3836 443/ 3836 609.
 - Fax : (84-251) 3836 070.
2. Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2021.
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 02 tháng 03 năm 2022 theo đường dẫn: <https://thibidi.com>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**

Báo cáo thường niên năm 2021

Người đại diện theo pháp luật/ *kh*
Người được ủy quyền công bố thông tin



Cao Hoàng Phát



CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN
ELECTRICAL EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY

Khu công nghiệp Biên Hòa 1, Đường số 9, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
ĐT: +84 (0) 251 3836609 - 3836139 - 3836373 * Fax: +84 (0) 251 3836070
Website: www.thibidi.com.vn * Email: sales@thibidi.com



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Đồng Nai, tháng 3/2022



MỤC LỤC

PHẦN A: THÔNG TIN CHUNG	Trang
I. Thông tin khái quát	3
II. Quá trình hình thành và phát triển	3
PHẦN B: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	
I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	7
II. Tổ chức và nhân sự.....	8
III. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	8
IV. Tình hình tài chính.....	8
V. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn chủ sở hữu.....	9
PHẦN C: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	
I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	13
II. Tình hình tài chính.....	15
III. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý.....	15
IV. Kế hoạch phát triển trong tương lai	15
PHẦN D: ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)	
I. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty	17
II. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty	17
III. Kế hoạch, định hướng của HĐQT	18
PHẦN E: BÁO CÁO QUẢN TRỊ	
I. HĐQT	18
II. Thù lao HĐQT, Ban điều hành Công ty.....	23
PHẦN F: BÁO CÁO TÀI CHÍNH	
I. Tổ chức kiểm toán	25
II. Ý kiến kiểm toán và báo cáo tài chính.....	25



PHẦN A THÔNG TIN CHUNG

I. Thông tin khái quát:

- Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI)
- Thương hiệu:
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600253826, do Phòng Đăng ký Kinh doanh tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 06/12/2007, đăng ký thay đổi lần 8 ngày 04/10/2021.
- Vốn điều lệ: 488.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư chủ sở hữu: 488.000.000.000 đồng.
- Trụ sở chính: Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường số 9, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Điện thoại: +84 (0) 251 3836609 – 3836139 – 3836373.
- Fax: +84 (0) 251 3836070.
- Website: www.thibidi.com
- Mã cổ phiếu: THI

II. Quá trình hình thành và phát triển:

1) Quá trình hình thành:

- Ngày 26/1/1980 Công ty là doanh nghiệp Nhà nước được thành lập trên cơ sở sáp nhập hai nhà máy: Thiết Bị Điện 4 sản xuất Máy Biến Áp và xí nghiệp Dinuco sản xuất động cơ, lấy tên là Nhà máy Chế Tạo Thiết bị điện số 4 trực thuộc Công ty cơ khí – Bộ cơ khí và luyện kim.
- Tháng 7/1990 Công ty trực thuộc Tổng Công ty Thiết bị Kỹ thuật điện – Bộ Công nghiệp nặng. Ngày 14/7/1995 nhà máy đổi tên thành Công ty Thiết bị điện, tên giao dịch THIBIDI theo quyết định số 708/QĐ-TCNSĐT của Bộ Công nghiệp nặng. Tháng 10/1995 trực thuộc Tổng Công ty Thiết bị Kỹ thuật điện – Bộ Công nghiệp.
- Ngày 15 tháng 10 năm 2004 Thực hiện theo quyết định số 113/2004/QĐ – BCN của Bộ Công Nghiệp về việc chuyển Công ty Thiết bị điện, doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Thiết bị kỹ thuật điện thành Công ty trách nhiệm hữu hạn Nhà nước Một thành viên Thiết bị điện.
- Ngày 05 tháng 9 năm 2007 thực hiện theo quyết định số 0466/QĐ – BCT của Bộ Công Thương về việc chuyển Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Thiết bị điện thuộc Tổng Công ty Thiết bị điện Việt Nam thành Công ty cổ phần Thiết bị điện.
- Thời điểm hoạt động: kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2008.
- Tháng 07/2008: Thành lập Công ty cổ phần Kinh doanh vật tư THIBIDI - Tên thương mại: TTC.
- Tháng 10/2010: Thành lập Công ty Liên doanh THIBIDI CAMBODIA.
- Tháng 12/2016: Công ty Liên doanh THIBIDI CAMBODIA không phải là công ty con của Công ty cổ phần Thiết bị điện; Công ty cổ phần Kinh doanh Vật tư THIBIDI không phải là công ty liên kết của Công ty cổ phần Thiết bị điện.
- Ngày 14/04/2017, Công ty cổ phần Thiết bị điện đã được chấp thuận niêm yết lần đầu theo Quyết định số 122/QĐ-SGDHCM của Sở Giao dịch Chứng khoán

Tp.HCM và được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 27/2017/GCNCP-VSD ngày 20/01/2017.

- Ngày 15/06/2017 cổ phiếu của Công ty cổ phần Thiết bị điện chính thức giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM (HOSE).

2) Sứ mạng và tôn chỉ hoạt động:

a. Tầm nhìn:

- THIBIDI phấn đấu trở thành Công ty sản xuất máy biến áp hàng đầu Việt Nam và khu vực Đông Nam Á với chất lượng sản phẩm và dịch vụ tốt nhất.
- THIBIDI không ngừng nghiên cứu cải tiến sản phẩm, đầu tư công nghệ, kiện toàn hệ thống quản lý, đủ năng lực đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và từng bước mở rộng thị phần ra khu vực và thế giới.

b. Sứ mệnh: THIBIDI cung cấp cho người tiêu dùng những sản phẩm có chất lượng tốt nhất, có độ tin cậy cao, an toàn và thân thiện với môi trường.

c. Giá trị cốt lõi:

- Đối với khách hàng: Thỏa mãn tối đa lợi ích của khách hàng trên cơ sở cung cấp cho khách hàng những sản phẩm, dịch vụ tối ưu, nhiều tiện ích, chi phí có tính cạnh tranh cao.
- Đối với nhân viên: Luôn quan tâm đến cả đời sống vật chất và đời sống tinh thần của người lao động, đảm bảo mức thu nhập cao và ổn định, có cơ hội thăng tiến, người lao động thường xuyên được chăm lo nâng cao trình độ nghiệp vụ, được phát triển cả quyền lợi chính trị và văn hóa.
- Đối với cổ đông: Luôn quan tâm và nâng cao giá trị Công ty, cổ phiếu, duy trì mức cổ tức cao hàng năm.
- Đối với cộng đồng: Thực hiện tốt nghĩa vụ tài chính đối với ngân sách Nhà Nước, quan tâm chăm lo đến công tác xã hội, từ thiện để chia sẻ khó khăn của cộng đồng.
- Đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh: không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm.

3) Ngành nghề và địa bàn hoạt động:

- Ngành nghề kinh doanh:

- + Thiết kế, chế tạo, bán buôn và bán lẻ các loại máy biến thế điện, động cơ điện, các loại máy móc thiết bị điện cao áp, hạ áp và phụ tùng.
- + Kinh doanh xuất nhập khẩu các loại vật tư thiết bị điện cao áp.
- + Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, lắp đặt thiết bị điện cao hạ áp.
- + Thiết kế, thi công, lắp đặt các công trình thiết bị điện.
- + Kinh doanh các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.
- + Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
- + Vận tải hành khách đường bộ khác.

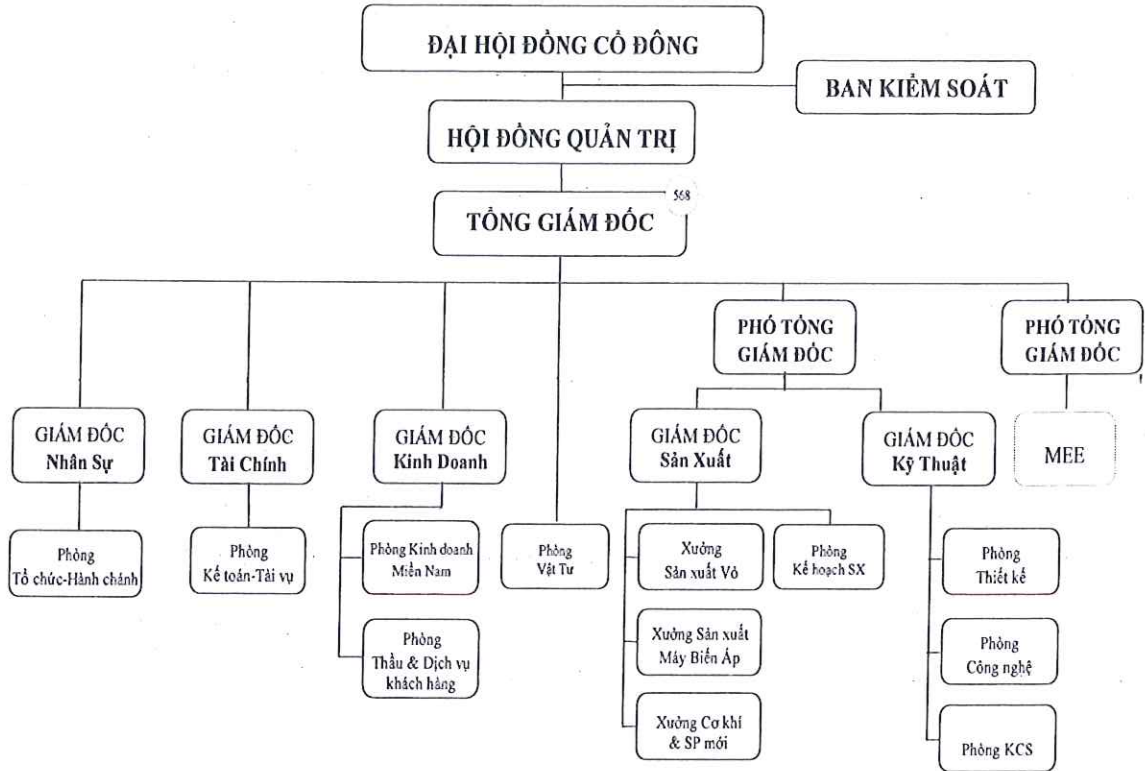
- Địa bàn kinh doanh chính: Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường số 9, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Hiện nay, Công ty có 01 Văn Phòng đại diện tại TP. Hồ Chí Minh và 23 đại lý trải rộng khắp cả nước.

4) Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a. Mô hình quản trị:

- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất Công ty.
- Hội đồng quản trị: gồm có 5 thành viên.
- Ban kiểm soát: gồm 3 người

- Ban Tổng Giám đốc: gồm 3 người, trong đó có 1 Tổng Giám đốc và 2 Phó Tổng Giám đốc.
- b. Sơ đồ cơ cấu bộ máy tổ chức:



- Mô hình tổ chức của Công ty tuân thủ theo:
 - + Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.
 - + Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.
 - + Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thiết bị điện đã được thông qua theo Nghị quyết hợp lệ tại Đại hội đồng cổ đông tổ chức ngày 29 tháng 04 năm 2021.

c. Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty con - Công ty Cổ phần Sản xuất Thiết bị điện Đông Anh (“MEE”)

MEE là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp (“GCNĐKDN”) số 0106061404 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 13 tháng 12 năm 2012, và theo các GCNĐKDN điều chỉnh. Hoạt động chính trong năm hiện tại của MEE là thiết kế, chế tạo, buôn bán các loại máy biến thế điện, động cơ điện, các loại máy móc thiết bị điện cao áp.

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công ty sở hữu 51% vốn chủ sở hữu và 51% quyền biểu quyết trong công ty con này.

Công ty liên kết - Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty Cổ phần (“TBD”) TBD (trước đây là Công ty Cổ phần Chế tạo Thiết bị điện Đông Anh) được cổ phần hóa từ một Doanh nghiệp Nhà nước - Công ty Sản xuất Thiết bị điện, trực thuộc Tổng Công ty Điện lực Việt Nam (nay là Tập đoàn Điện lực Việt Nam) theo Quyết định số 140/2004/QĐBCT ngày 22 tháng 11 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương). Công ty hiện đang hoạt động theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp (“GCNĐKDN”) số 0103008085 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 01 tháng 06 năm 2005, và theo các GCNĐKDN điều chỉnh. Hoạt động chính trong năm hiện tại của TBD là thiết kế, chế tạo, buôn bán các loại máy biến thế điện, động cơ điện, các loại máy móc thiết bị điện cao áp, hạ áp và phụ tùng; và lắp đặt, thi công, thiết kế các công trình thiết bị điện.

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2021, Công ty sở hữu 24,95% vốn chủ sở hữu và 24,95% quyền biểu quyết trong công ty liên kết này.

5) Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu:
 - + Trở thành một công ty hàng đầu về sản xuất và cung cấp các sản phẩm máy biến áp.
 - + Năng động, sáng tạo, liên tục cải tiến, đổi mới công nghệ để nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.
 - + Luôn mang tới cho khách hàng những sản phẩm và dịch vụ với chất lượng tốt nhất và nhanh chóng nhất, tạo mối quan hệ thân thiết, lâu dài và bền vững với khách hàng.
 - + Thiết lập môi trường làm việc tin tưởng và tôn trọng lẫn nhau.
 - + Tối đa hóa lợi nhuận, lợi ích của cổ đông và tập thể cán bộ, nhân viên trong Công ty.
- Mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:
 - + Xây dựng hình ảnh sản phẩm Công ty thân thiện với môi trường. Xác định những yếu tố từ sản phẩm gây ảnh hưởng tới môi trường, sức khỏe, an toàn của con người từ đó có những hoạt động cải tiến về sản phẩm, đổi mới về công nghệ và quá trình sản xuất nhằm xây dựng và đóng góp cho xã hội, môi trường sống và cộng đồng dân cư được tốt hơn.
 - + Xây dựng những giải pháp xử lý kịp thời khi xảy ra những sự cố từ sản phẩm đối với môi trường, xã hội.
 - + Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, thông qua các chương trình ủng hộ đồng bào bị thiên tai lũ lụt, ủng hộ hội khuyến học, quỹ chăm sóc người già yếu, neo đơn, thương binh liệt sĩ, xây dựng nhà tình thương, nhà tình nghĩa cho các gia đình chính sách khó khăn...

6) Các rủi ro:

- Nhóm yếu tố môi trường vĩ mô có ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty, bao gồm: tốc độ tăng trưởng kinh tế, thị trường, lãi suất, lạm phát, tình trạng thất nghiệp, hệ thống chính trị, quản lý Nhà nước, trình độ công nghệ và tiến bộ khoa học kỹ thuật, các yếu tố thiên nhiên mang tính bất khả kháng...
- Nhóm yếu tố vi mô bên ngoài tổ chức tác động trên bình diện hẹp và trực tiếp đến hoạt động quản trị của Công ty, bao gồm:

- + Khách hàng: Nhu cầu sản phẩm có công suất lớn ngày càng nhiều, các lô thầu thường được tiến hành tập trung và dồn dập, tiến độ giao hàng ngày càng rút ngắn làm cho việc chuẩn bị và triển khai gặp nhiều khó khăn, đây là vấn đề thách thức lớn cho khâu tổ chức sản xuất của THIBIDI.
- + Nhà cung ứng: Sự biến động giá cả trong nền kinh tế hội nhập hiện nay tạo áp lực lớn cho việc duy trì và phát triển thị trường hiện tại.
- + Đối thủ cạnh tranh: Sự đầu tư và phát triển của các đối thủ về trình độ công nghệ cũng như tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, thâm nhập sâu vào thị trường truyền thống.
- + Hệ thống kênh phân phối sản phẩm: Việc cân đối giữa các chính sách ưu đãi, tồn kho và các công cụ quản lý bán hàng để nắm bắt được diễn biến trên thị trường, nhu cầu thị trường và những chỗ có thể tiết kiệm chi phí một cách hợp lý.
- Nhóm yếu tố môi trường nội bộ: Áp lực về việc sử dụng hiệu quả nguồn vốn hiện có, vốn đầu tư ra bên ngoài; Cập nhật, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý; Tổ chức đào tạo toàn diện nguồn nhân lực để khai thác triệt để năng lực của toàn hệ thống.

PHẦN B

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Trong nước, theo quy định số 48/2008/QĐ-BCT của Bộ Công Thương, giai đoạn từ năm 2015 – 2025, ngành sản xuất thiết bị điện sẽ phải đầu tư và phát triển để đáp ứng 70% nhu cầu trong nước về những thiết bị đường dây, trạm biến áp; 55% nhu cầu về động cơ điện và một số loại máy phát điện thông dụng. Cũng theo kế hoạch, vào năm 2025, các sản phẩm trong nước có thể cung cấp trọn bộ thiết bị điện cho các công trình đường dây điện, trạm biến áp, Với các kế hoạch mà Chính phủ đã đề xuất là một cơ hội lớn đối với các doanh nghiệp trong ngành sản xuất thiết bị điện.
- Nhận thức được xu hướng phát triển, THIBIDI đã có những bước cải tiến đổi mới, tái cấu trúc quy trình sản xuất đáp ứng được nhu cầu tăng năng suất và chất lượng sản phẩm.

Kết quả thực hiện SXKD 2021 – Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	So với thực hiện 2020 (%)	So với kế hoạch 2021 (%)
A	B	C	1	2	3	4=3/1	5=3/2
1	Doanh thu	Tỷ đồng	2.830,94	2.860,00	2.407,32	85,04	84,17
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	193,44	197,80	115,54	59,73	58,41
3	Cổ tức	%	10,00	10,00	10,00	100,00	100,00

II. Tổ chức và nhân sự:

1) Ban Tổng Giám đốc điều hành:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Năm sinh
1	Cao Hoàng Phát	Tổng Giám đốc	1958
2	Phạm Ngọc Bích	Phó Tổng Giám đốc	1971
3	Nguyễn Thế Mỹ	Phó Tổng Giám đốc	1974
4	Nguyễn Văn Hiếu	Kế toán trưởng	1968

2) Thay đổi trong Ban điều hành: Có

- Ngày 01/10/2021, HĐQT thống nhất phê duyệt việc miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với Ông Phan Ngọc Thảo và bổ nhiệm Ông Cao Hoàng Phát - Phó Tổng Giám đốc giữ chức vụ Tổng Giám đốc kể từ ngày 01/10/2021.

3) Số lượng cán bộ, nhân viên:

Stt	Phân loại lao động	Số lượng (Người)	Tỷ trọng (%)
1	Tổng số lượng cán bộ công nhân viên	564	
2	Phân loại theo giới tính		
	Nam	496	87,94
	Nữ	68	12,06
3	Phân loại theo trình độ chuyên môn		
	Dưới đại học	390	69,15
	Đại học	164	29,08
	Trên Đại học	10	1,77

III. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án:

- Hiện nay, tính đến ngày 31/12/2021, THIBIDI có 01 công ty con, 01 công ty liên kết. Tại ngày 31/12/2021, Công ty sở hữu 51% vốn chủ sở hữu và 51% quyền biểu quyết trong công ty con này. Tại ngày 31/12/2021, Công ty sở hữu 24,95% vốn chủ sở hữu và 24,95% quyền biểu quyết trong công ty liên kết này.
- Ngày 16/07/2020, Công ty đã ký kết hợp đồng dự án chuyển đổi số tổng thể doanh nghiệp dựa trên nền tảng giải pháp SAP S/4HANA để xây dựng hệ thống quản trị tập trung, minh bạch, chuyên nghiệp, kết nối dữ liệu chính xác, nhanh chóng và hiệu quả. Hệ thống vận hành chính thức vào ngày 01/04/2021.
- Bên cạnh đó, HĐQT Công ty chủ trương tập trung nguồn lực đầu tư nâng cao năng lực sản xuất, thiết bị và chuẩn bị di dời nhà máy tại Khu công nghiệp Long Đức - Xã Long Đức - Huyện Long Thành - Tỉnh Đồng Nai với diện tích 70.770,8 m².

IV. Tình hình tài chính:

1) Báo cáo tình hình tài chính:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2020	Năm 2021	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
1	Tổng giá trị tài sản	Tỷ đồng	3.293,95	3.245,79	-1,46
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	2.830,94	2.407,32	-14,96
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tỷ đồng	193,22	88,58	-54,16
4	Lợi nhuận khác	Tỷ đồng	0,21	26,96	12.738,10
5	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	193,44	115,54	-40,27
6	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	160,38	93,24	-41,86
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	10,00	10,00	0,00

2) Các chỉ tiêu tài chính:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2020	Năm 2021
1	Khả năng thanh toán			
	Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,38	1,46
	Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho/ Nợ ngắn hạn)	Lần	0,99	0,71
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	59,15	55,51
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	144,82	124,78
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	3,63	2,55
	Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	0,87	0,74
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	5,67	3,87
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	11,92	6,46
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	4,87	2,87
	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần	%	6,83	3,68

V. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

1) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 48.800.000 (Bốn mươi tám triệu, tám trăm nghìn cổ phần)
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

2) Cơ cấu cổ đông:

Stt	Loại hình sở hữu CP	Số CP nắm giữ	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông trong nước	46.269.140	94,81
2	Cổ đông nước ngoài	32.860	0,07
3	Cổ phiếu quỹ	2.498.000	5,12

3) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không

4) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Tổng số cổ phiếu quỹ hiện tại: 2.498.000 cổ phiếu

Tổng số lượng cổ phiếu quỹ đã bán: 2.302.000 cổ phiếu

Thời gian giao dịch: từ ngày 27/12/2021 đến ngày 31/12/2021

Giá giao dịch bình quân: 30.127 đồng/1 cổ phiếu

5) Các chứng khoán khác: Không

6) Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường: Không có

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm (Nhập kho vật tư năm 2021):

NGUYÊN VẬT LIỆU	ĐVT	SỐ LƯỢNG
TOLE AMORPHOUS	Kg	2.762.205
TOLE SILIC	Kg	4.618.727
ĐỒNG LÁ	Kg	1.066.030
ĐỒNG TRÒN + ĐỒNG THANH	Kg	72.412
GIẤY CÁCH ĐIỆN	Kg	510.877
DẦU CÁCH ĐIỆN	Lít	3.431.950
SỨ CÁCH ĐIỆN	Cái	68.403
TOLE 1,2MM	Kg	1.504.031
TOLE ĐEN	Kg	1.793.930
DÂY ĐỒNG	Kg	1.470.789

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 3.277.559 kWh.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn cung cấp nước: Công ty cổ phần cấp nước Đồng Nai.

- Lượng nước sử dụng trong năm 2021: 38.711 m³.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.6 Chính sách đối với người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng người lao động năm 2021 của Công ty là 564 người, trong đó:

▪ Phân loại theo giới tính:

Nam: 496 người, chiếm tỷ lệ 87,94%;

Nữ: 68 người, chiếm tỷ lệ 12,06%.

▪ Phân loại theo trình độ chuyên môn:

Dưới đại học: 390 người, tỷ lệ 69,15%;

Đại học: 164 người, tỷ lệ 29,08%;

Trên Đại học: 10 người, tỷ lệ 1,77%.

- Thu nhập bình quân thực hiện năm 2021 là 17,9 triệu đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Chính sách tiền lương, thưởng:

- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ theo đúng quy định của pháp luật, chính sách áp dụng thỏa đáng dựa trên đóng góp và mức độ hoàn thành công việc của người lao động. Quy chế lương, thưởng phù hợp với từng vị trí công việc và chức danh đảm nhiệm, tạo động lực và khuyến khích người lao động nâng cao trách nhiệm, hăng say lao động sản xuất, hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Từ đầu năm 2021, tình hình dịch bệnh xảy ra nghiêm trọng và kéo dài, ảnh hưởng trầm trọng đến hoạt động SXKD, Công ty cũng đã cố gắng tích cực, phối hợp với các tổ chức nội bộ, duy trì, cập nhật và linh hoạt ban hành theo chỉ đạo của lãnh

đạo cấp trên, tiếp tục duy trì việc làm ổn định cho người lao động, đảm bảo tiền lương hàng tháng được thanh toán đúng hạn, đúng quy định.

Các chế độ chính sách khác:

- Năm 2021, Công ty nghiêm túc thực hiện giãn cách theo qui định của Chính phủ, tuân thủ hệ thống văn bản pháp luật qui định về các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống dịch bệnh lây lan, kịp thời ban hành các văn bản và thống kê các số liệu tại từng giai đoạn, tổ chức cho người lao động làm việc theo các phương án 3 tại chỗ, nghỉ ngừng việc hay làm việc trực tuyến (online) phù hợp theo từng đơn vị, cá nhân, đảm bảo hoàn thành kế hoạch và mục tiêu... Thực hiện báo cáo kịp thời Ban lãnh đạo, cơ quan chức năng trong việc tổ chức đăng ký làm việc và khởi động sau thời gian nghỉ giãn cách...
- Bên cạnh đó, Công ty cũng cập nhật các chính sách hỗ trợ từ các cơ quan chức năng, chủ động xin ý kiến và thực hiện cho lợi ích của Công ty, người lao động như: Chính sách tham gia BHYT giảm 1% từ 01/10/2021 - 30/09/2022 tổng quỹ lương đóng BH tai nạn lao động giảm 0,5% từ 01/07/2021 - 30/06/2022.
- Chăm lo công tác y tế, xét nghiệm định kỳ và điều tra dịch tễ theo qui định, cấp phát thuốc cho cán bộ công nhân viên, trang bị bảo hộ lao động cho người lao động. Tổ chức công tác kiểm tra, giám sát đối với căn tin, đảm bảo chế độ ăn giữa ca vừa đạt chất lượng, bảo đảm an toàn tốt sức khỏe cho người lao động. Phối hợp cùng Công đoàn Công ty tạo điều kiện hỗ trợ các chế độ phù hợp và động viên tinh thần cho người lao động.
- Duy trì việc quan tâm cải thiện môi trường và điều kiện làm việc cho người lao động: Tổ chức huấn luyện nghiệp vụ PCCC cho lực lượng PCCC tại Công ty; Đo giám sát môi trường định kỳ do Trung tâm Quan Trắc và Kỹ Thuật Môi Trường Đồng Nai thực hiện; Đo kiểm tra định kỳ môi trường lao động trong Công ty do Trung tâm Y tế - Môi trường lao động công thương- Bộ Công Thương thực hiện.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Chính sách đào tạo:

- Công tác thực hiện kế hoạch đào tạo bên ngoài: Do tình hình dịch Covid-19 kéo dài, nên các lớp đào tạo ngoài được thực hiện theo hình thức trực tuyến (online)
 - 02 nhân viên P.TC-HC tham gia khóa học “Các Quy định quan trọng trong BLLĐ 2021; Kỹ năng chuẩn bị hồ sơ và giải trình khi thanh tra kiểm tra về PLLĐ tại doanh nghiệp” của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - VCCI tổ chức vào ngày 22-23/12/2021, với chi phí 2.600.000 đồng.
 - Các lớp huấn luyện ATVSLĐ định kỳ 2 năm/lần:

STT	NỘI DUNG ĐÀO TẠO	Số lượng (người)	Đơn vị đào tạo	Thời gian thực hiện đào tạo
1	Huấn luyện ATVSLĐ An toàn điện định kỳ	54	Cty TNHH Dịch vụ đào tạo và Tư vấn Hà Nội	08-09/12
2	Huấn luyện ATVSLĐ An toàn thiết bị nâng định kỳ	280	Cty TNHH Dịch vụ đào tạo và Tư vấn Hà Nội	06-07/12

3	Huấn luyện ATVSLĐ An toàn thiết bị áp lực định kỳ	78	Cty TNHH Dịch vụ đào tạo và Tư vấn Hà Nội	13-14/12
4	Huấn luyện ATVSLĐ An toàn hàn điện, hàn hơi định kỳ	98	Cty TNHH Dịch vụ đào tạo và Tư vấn Hà Nội	09-10/12
5	Huấn luyện AT làm việc trên cao	55	Cty TNHH Dịch vụ đào tạo và Tư vấn Hà Nội	10-11/12

- Công tác thực hiện đào tạo bên trong, Giám đốc Nhân sự đã thực hiện 2 lớp huấn luyện:
 - Cơ cấu tổ chức - Những vấn đề quan tâm: Tổ chức ngày 08/01/2021, 50 người tham gia là Ban Điều hành, Trưởng-Phó Đơn vị.
 - Báo cáo công việc: Tổ chức ngày 27/04/2021, 46 người tham gia là Ban Điều hành, Trưởng-Phó Đơn vị.
 - Kết hợp Citex đào tạo cho CBCNV vận hành và sử dụng phần mềm quản lý SAP-ERP từ tháng 04/2021.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương
 Năm 2021, Công ty tiếp tục duy trì, hưởng ứng các cuộc vận động của chính quyền địa phương, thực hiện các nghĩa vụ và công tác xã hội, phối hợp cùng các Công ty Điện lực đóng góp xây dựng 05 nhà tình thương cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

PHẦN C

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tình hình dịch cúm COVID-19 xảy ra suốt năm 2021 làm cho thị trường tiêu thụ sụt giảm mạnh trong 3 quý đầu năm, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thị trường bắt đầu phục hồi vào cuối quý 3 và dần đi vào ổn định vào quý 4 do TP. HCM và các tỉnh phía Nam đã gỡ bỏ giãn cách xã hội, việc đi lại và giao thương thuận tiện hơn.
- 1) **Công tác kinh doanh, thị trường và phát triển thương hiệu:**
 - **Thầu:** tranh thủ tổ chức nghiệm thu trực tuyến và tập trung giao hàng tối đa cho các Điện Lực.
 - **Bán Lẻ, Dự án và Xuất khẩu:**
 - + Ban hành chính sách hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm cho các đại lý phân phối từ tháng 08/2021 đến tháng 12/2021.
 - + Hỗ trợ giảm giá cho các dự án lớn, giao hàng nhanh chóng đáp ứng tiến độ cho các dự án và công trình.

+ Chủ động làm việc với các đại lý và các chủ đầu tư để lên kế hoạch giao hàng nhằm giải quyết tất cả các đơn hàng còn tồn đọng trong thời gian giãn cách.

2) Công tác tài chính:

- Công ty đã xây dựng giá bán phù hợp đối với từng dòng MBA và ban hành chính sách giá kịp thời cùng với biến động giá nguyên vật liệu đầu vào nhằm tăng doanh số và đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Cân đối nguồn lực tài chính đáp ứng nhu cầu dự trữ nguyên vật liệu tránh biến động về giá nhằm phục vụ tốt sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục kiểm soát tốt tình hình tài chính năm 2021, duy trì mức độ ổn định và đảm bảo đủ tiềm lực để tiếp tục phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, triển khai các kế hoạch đầu tư dài hạn của Công ty trong thời gian tới.
- Vận hành thành công hệ thống ERP – SAP nhằm tối ưu hoá nguồn lực tài chính và đưa vào vận hành từ 01/04/2021.
- Phát hành thành công 400 tỷ trái phiếu với lãi suất ưu đãi 7,5%/năm.

3) Công tác R&D, thiết kế, công nghệ và đầu tư:

- Sử dụng vật liệu mới tole Trung Quốc 23SQGD075 thay thế tole Đức 23H080, cải tiến thiết kế, tiết kiệm vật tư, giảm giá thành cho dây MBA 3 pha (160÷1.250) kVA tạo lợi thế cạnh tranh thị trường. Tính toán phối hợp lại đồng tole (do giá đồng tăng cao), cải tiến thiết kế, tiết kiệm vật tư, giảm giá thành cho dây MBA 3 pha Amorphous (100÷2.000) kVA tạo lợi thế cạnh tranh thị trường.
- Quản lý và thực hiện công tác giám định, điều tra sự cố và có biện pháp ngăn ngừa, cải tiến kịp thời để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí bảo hành (trong năm 2021 tỉ lệ chi phí bảo hành là 0,14%, đạt yêu cầu so với mục tiêu là 0,3%).
- Trong năm 2021 đã đầu tư 02 máy quấn dây cao thế Tuboly và 01 máy cắt tôn Unicore nhằm giảm nguyên vật liệu, giảm giá thành, tạo lợi thế cạnh tranh.

4) Công tác sản xuất:

- Trong năm 2021, dịch bệnh ảnh hưởng đến khâu sản xuất rất nhiều, đặc biệt từ giữa năm 2021 đến hết tháng 09/2021 phong tỏa khu vực, hạn chế đi lại nên Công ty phải thực hiện 03 tại chỗ. Đến đầu tháng 10/2021, Công ty bắt đầu sản xuất bình thường trở lại để đáp ứng nhu cầu thị trường, đồng thời phải sản xuất dự trữ máy biến áp cho công tác di dời. Kết quả đã thực hiện được: 6.845 máy biến áp 3 pha và 3.900 máy biến áp 1 pha.

5) Công tác tổ chức, thực hiện chính sách và tiền lương:

- Tiếp tục duy trì và tạo được việc làm ổn định cho người lao động; Tiền lương hàng tháng được thanh toán đúng hạn, đúng quy định.
- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động; Thường xuyên tổ chức các đoàn an dưỡng; Chăm lo công tác y tế, cấp phát thuốc cho cán bộ công nhân viên, trang bị bảo hộ lao động và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.

- Phối hợp cùng các tổ chức Đảng, Đoàn Thanh niên và Công đoàn Công ty tạo điều kiện cho các đơn vị tổ chức đi tham quan, nghỉ mát để mọi người được nghỉ ngơi, giải trí, tạo được sự đoàn kết gắn bó cho người lao động.
- 6) Công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường:**
 - Công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật an toàn lao động luôn được chú trọng; trang bị phương tiện bảo hộ lao động cho người lao động theo đúng quy định; thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ, an ninh quốc phòng; thường xuyên kiểm tra, bổ sung phương tiện thiết bị phòng cháy chữa cháy, nâng cao nghiệp vụ an toàn phòng cháy chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn cho cán bộ công nhân viên toàn Công ty và thực hiện tốt công tác 5S.
 - Tổ chức huấn luyện an toàn kỹ thuật và BHLĐ định kỳ cho công nhân tại các đơn vị sản xuất; Thực hiện kiểm định lại các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ; Kiểm tra định kỳ hệ thống tiếp địa, chống sét toàn công ty đảm bảo an toàn hoạt động; Kết hợp với Trung tâm Y tế - Môi trường lao động công thương thuộc Bộ Công thương tiến hành đo kiểm môi trường lao động trong Công ty các chỉ số như: vi khí hậu, ánh sáng, tiếng ồn, bụi, hơi khí độc.
 - Phối hợp với Trung tâm Quan trắc và Kỹ thuật Môi trường Đồng Nai lập báo cáo giám sát chất lượng môi trường 4 lần trong năm, các thông số đo về khí thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình sản xuất đạt các quy chuẩn về môi trường và quy định về xử lý chất thải.

II. Tình hình tài chính:

- Tình hình tài sản: Tổng giá trị tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2021 là: 3.245,79 tỷ đồng.

Stt	Nội dung	Đvt	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
1	Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	2.001,23	2.136,36	-6,33
2	Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	1.244,56	1.157,59	7,51
3	Tổng cộng tài sản	Tỷ đồng	3.245,79	3.293,95	-1,46

- Tình hình nợ phải trả: Tổng giá trị nợ phải trả của Công ty tại ngày 31/12/2021 là: 1.801,79 tỷ đồng.

Stt	Nội dung	Đvt	Số cuối năm	Số đầu năm	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
1	Nợ ngắn hạn	Tỷ đồng	1.371,29	1.542,89	-11,12
2	Nợ dài hạn	Tỷ đồng	430,49	405,62	6,13
3	Tổng cộng nợ phải trả	Tỷ đồng	1.801,79	1.948,52	-7,53

III. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

IV. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Một số chỉ tiêu kế hoạch thực hiện năm 2022 tại Công ty cổ phần Thiết bị điện như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2022
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.280
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	200
3	Cổ tức (*)	%	10
	(*) Dự kiến		

- Hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kế hoạch được giao năm 2022, tạo nền tảng cho các năm tiếp theo, Công ty cần tập trung các giải pháp cơ bản sau:

Công tác thị trường

- Tăng cường quan hệ với khách hàng Điện lực, Chủ đầu tư dự án, chủ động tìm kiếm các khách hàng lẻ.
- Đẩy mạnh công tác khảo sát thị trường thường xuyên, bám sát và nắm rõ thị trường từng khu vực hơn nữa, kể cả thị trường thầu và bán lẻ; tìm hiểu và nắm rõ từng đối thủ cạnh tranh về điểm mạnh và điểm yếu để có thể đưa ra nhiều phương án kinh doanh kịp thời, phù hợp với nhu cầu thị trường.
- Mở rộng mạng lưới hợp tác, đại lý tiêu thụ sản phẩm trong nước và khu vực.
- Tăng cường công tác chăm sóc khách hàng truyền thống và tìm kiếm khách hàng mới, dịch vụ sau bán hàng và nắm bắt nhu cầu khách hàng kịp thời.

Công tác tài chính

- Xây dựng kế hoạch tài chính, chi phí, kiểm soát dòng tiền, quay nhanh dòng vốn nhằm mang lại hiệu quả kinh tế, tài chính tối ưu nhất.
- Cân đối nguồn tiền, tình hình tài chính phù hợp, ưu tiên phục vụ hoạt động SXKD của Công ty và các dự án theo mục tiêu, chiến lược của Công ty.

Công tác kỹ thuật, công nghệ và đầu tư

- Cải tiến công nghệ, thiết kế phù hợp nhằm để sử dụng vật tư, nguyên vật liệu tiết kiệm, hiệu quả, tạo ra tính cạnh tranh cao cho sản phẩm MBA THIBIDI.
- Triển khai đầu tư phần mềm mô phỏng thiết kế MBA. Nâng cấp và phát triển phần mềm tính toán thiết kế tối ưu máy biến áp, tự động hoá trong công tác tính toán, hiệu chỉnh thiết kế, dự toán, báo giá, lưu trữ...
- Cải tiến mẫu, kiểu dáng sản phẩm nhằm đáp ứng và thỏa mãn nhu cầu khách hàng.
- Nghiên cứu chuyên sâu và thực hiện các chuyên đề về giảm các loại hệ số công nghệ, tối ưu thiết kế, cập nhật quy trình chế tạo nhằm giảm chi phí, nâng cao chất lượng sản phẩm máy biến áp ở các khâu quấn dây, lõi tole, lắp ráp, vỏ thùng, cánh tản nhiệt...

Công tác sản xuất

- Vận dụng các qui chế, qui định và qui trình để đảm bảo Công ty vận hành ổn định, an toàn, tăng năng suất, sản phẩm đạt chất lượng cao.
- Khai thác và sử dụng các thiết bị một cách hợp lý, để tăng sản lượng đáp ứng yêu cầu sản xuất của Công ty, nhất là các máy chủ lực như máy cắt, máy chấn tole, máy quấn đồng lá, máy cắt cuộn tole.

- Bảo dưỡng và vận hành các thiết bị theo đúng qui định của nhà sản xuất và Công ty ban hành để đảm bảo thiết bị vận hành liên tục và ít hư hỏng xảy ra.
- Thường xuyên cập nhật các qui định, yêu cầu công nghệ mới, huấn luyện cho công nhân để nâng cao trình độ và tay nghề, sẽ góp phần giảm tình trạng hư hỏng sản phẩm trong quá trình sản xuất.

Công tác tổ chức và quản trị

- Xây dựng và áp dụng các quy chế trong hoạt động và điều hành.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm ERP trong quản lý.
- Nâng cao năng lực quản trị của cán bộ chủ chốt.
- Đào tạo nâng cao trình độ cho người lao động.
- Xây dựng chiến lược giữ, ổn định, phát triển nhân sự và tạo vườn ươm nhân tài, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo trẻ có năng lực đảm bảo kế thừa cho Công ty phát triển ổn định, bền vững, phục vụ mục tiêu chiến lược phát triển, mở rộng sản xuất của Công ty trong thời gian tới.

Công tác khác

- Ổn định và nâng cao đời sống của người lao động từ vật chất đến tinh thần, xây dựng môi trường làm việc ngày càng tốt hơn.
- Thực hiện tốt công tác bảo vệ nội bộ, bảo vệ an ninh, phòng chống cháy nổ, thiên tai... bảo đảm an toàn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

PHẦN D ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)

I. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty:

- Tình hình dịch cúm Covid-19 xảy ra làm cho thị trường tiêu thụ giảm mạnh trong năm 2021. Trước nhiều khó khăn thách thức, tập thể lãnh đạo và người lao động trong Công ty đã đoàn kết, nỗ lực cố gắng thực hiện nhiệm vụ được Đại hội Đồng cổ đông giao, cụ thể: Doanh thu hợp nhất năm 2021 đạt 2.407,32 tỷ đồng, đạt 85,04 % so với số liệu thực hiện năm 2020 là 2.830,94 tỷ đồng, đạt 84,17 % so với số liệu kế hoạch 2021 là 2.860,00 tỷ đồng. Lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2021 đạt 115,54 tỷ đồng, đạt 59,73 % so với số liệu thực hiện năm 2020 là 193,44 tỷ đồng, đạt 58,41 % so với số liệu kế hoạch là 197,80 tỷ đồng.
- Sản phẩm làm nên giá trị cốt lõi của THIBIDI là máy biến áp phân phối đã nhiều năm tạo dựng được uy tín trên thị trường nhờ chất lượng cao vượt trội và tính cam kết cao, dịch vụ sau bán hàng tận tâm, trách nhiệm. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục duy trì và phát triển bền vững.

II. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty:

- Năm 2021, HĐQT Công ty vẫn bao gồm 05 thành viên, trong đó 02 thành viên độc lập. Các thành viên HĐQT thực hiện chức năng và nhiệm vụ theo qui định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Ngày 01/10/2021 Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc - Ông Cao Hoàng Phát theo Nghị quyết số 13/2021/QĐ-HĐQT ngày 27/09/2021.

- HĐQT đã thực hiện giám sát Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Ban Tổng giám đốc Công ty đã bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ và triển khai thực hiện các chỉ đạo của HĐQT một cách nghiêm túc và đầy đủ; từng bước hợp lý hóa, mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh.

III. Kế hoạch, định hướng của HĐQT:

- Tình hình dịch Covid 19 còn diễn biến phức tạp, tuy nhiên với việc phổ cập vaccin hy vọng dịch Covid sẽ được kiểm soát, đầu tư nước ngoài và xuất khẩu sẽ thuận lợi hơn trong thời gian sắp tới.
- Tình hình cung cấp và phân phối điện năng vẫn thiếu hụt tạo cơ hội cho các nhà sản xuất thiết bị điện.
- Đầu năm 2022, Công ty thực hiện công tác di dời nhà máy về Khu công nghiệp Long Đức. Trong quá trình triển khai thực hiện, sẽ gặp nhiều khó khăn và thách thức nhưng cũng là cơ hội để THIBIDI nâng cao vị thế thương hiệu trên thị trường. Công ty đã xây dựng mục tiêu kế hoạch cho năm 2022 với tổng doanh thu đạt 2.280 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 200 tỷ đồng, tỷ lệ chia cổ tức dự kiến 10%.
- Để đạt được các mục tiêu trên, HĐQT xác định một số giải pháp chính như sau:
 - + Đầu tư trang thiết bị hiện đại, tự động hóa quá trình sản xuất nhằm tăng năng suất và giảm chi phí lao động.
 - + Hoạch định và có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đảm bảo nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - + Tăng cường áp dụng công nghệ tiên tiến trong công tác quản lý và trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - + Tăng cường công tác dự báo và quản trị rủi ro để hạn chế cho các mặt hoạt động của Công ty.
- Năm 2022, HĐQT Công ty cam kết sẽ cố gắng cùng Ban điều hành tiếp tục nỗ lực, đảm bảo sản xuất ổn định, hiệu quả, đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. HĐQT rất mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ cũng như tâm huyết gắn bó lâu dài của các Quý cổ đông, các đối tác và toàn thể CBCNV trong Công ty.

PHẦN E

BÁO CÁO QUẢN TRỊ

I. Hội đồng quản trị:

1) Nhân sự HĐQT năm 2021

HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2019 – 2024 bao gồm:

1. Ông Phan Ngọc Thảo - Chủ tịch
2. Ông Nguyễn Văn Tuấn - Ủy viên

3. Ông Lê Quang Định - Ủy viên
4. Ông Nguyễn Quốc Vinh - Ủy viên
5. Ông Nguyễn Trần Đăng Phước - Ủy Viên

2) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị THIBIDI nhiệm kỳ 2019-2024 gồm 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên điều hành và 03 thành viên không điều hành. Ngày 01/10/2021, HĐQT miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024 của ông Nguyễn Văn Tuấn do có đơn xin từ nhiệm, HĐQT đề cử và bầu ông Phan Ngọc Thảo - Thành viên HĐQT, giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024. Các thành viên HĐQT thực hiện chức năng và nhiệm vụ theo qui định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

2.1 Ông Phan Ngọc Thảo – Chủ tịch Hội đồng quản trị (2019-2024)

- + Sinh năm: 1966.
- + Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
- + Các vị trí đang nắm giữ:
 - Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI);
- + Gia nhập Công ty: từ tháng 6 năm 2013.
- + Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2021: 10.000.958 cổ phần, chiếm 20,49 % vốn điều lệ, trong đó:
 - Đại diện Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX (GELEX) sở hữu: 9.857.600 cổ phần, chiếm 20,2% vốn điều lệ;
 - Cá nhân sở hữu: 143.358 cổ phần, chiếm 0,29% vốn điều lệ.
- + Là thành viên điều hành.

2.2 Ông Nguyễn Văn Tuấn – Thành viên Hội đồng quản trị (2019-2024)

- + Sinh năm: 1984
- + Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật Kinh tế; Cử nhân Tài chính - Ngân hàng
- + Các vị trí đang nắm giữ:
 - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI);
 - Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX (GELEX);
 - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị Điện GELEX (GELEX Electric);
 - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Dây cáp Điện Việt Nam (CADIVI);
 - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Viglacera - CTCP;
 - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần hạ tầng GELEX;
 - Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Liên doanh S.A.S – CTAMAD;
 - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty TNHH MTV đầu tư GEX.
- + Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2021: 9.857.600 cổ phần, chiếm 20,2 % vốn điều lệ, trong đó: Đại diện Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX (GELEX) sở hữu: 9.857.600 cổ phần, chiếm 20,2 % vốn điều lệ.
- + Là thành viên điều hành.
- + Gia nhập Công ty: tháng 04 năm 2019

2.3 Ông Lê Quang Định – Ủy Viên Hội đồng quản trị (2019-2024)

- + Sinh năm: 1964
- + Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí
- + Các vị trí đang nắm giữ:
 - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI);
 - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Dây cáp Điện Việt Nam (CADIVI);
 - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị Điện GELEX (GELEX Electric);
 - Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty Dây Đồng Việt Nam CFT;
 - Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV CADIVI Đồng Nai;
- + Số cổ phần sở hữu tại ngày 31/12/2021: 9.857.600 cổ phần, chiếm 20,2 % vốn điều lệ, trong đó: Đại diện Công ty cổ phần Tập đoàn GELEX (GELEX) sở hữu: 9.857.600 cổ phần, chiếm 20,2 % vốn điều lệ.
- + Là thành viên không điều hành.
- + Gia nhập Công ty: tháng 04 năm 2019

2.4 Ông Nguyễn Quốc Vinh – Ủy Viên Hội đồng quản trị (2019-2024)

- + Sinh năm: 1972
- + Trình độ chuyên môn: Đại học
- + Các vị trí đang nắm giữ:
 - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI);
 - Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tinh Tươi;
 - Giám đốc Công ty TNHH VLCC;
 - Giám đốc Công ty TNHH NordikID;
 - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị Điện GELEX (GELEX Electric) từ ngày 01/01/2021 – 08/09/2021;
 - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Dây cáp Điện Việt Nam (CADIVI) 01/01/2021- 29/11/2021;
- + Là thành viên không điều hành.
- + Gia nhập Công ty: tháng 04 năm 2019

2.5 Ông Nguyễn Trần Đăng Phước - Ủy Viên Hội đồng quản trị (2019-2024)

- + Sinh năm: 1973
- + Trình độ chuyên môn: Đại học
- + Các vị trí đang nắm giữ:
 - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị điện (THIBIDI);
 - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thiết bị Điện GELEX (GELEX Electric) từ ngày 01/01/2021 – 08/09/2021;
 - Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Dây cáp Điện Việt Nam (CADIVI) từ ngày 01/01/2021- 29/11/2021;
- + Là thành viên không điều hành.
- + Gia nhập Công ty: tháng 04 năm 2019.

3) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Năm 2021, HĐQT đã tổ chức 01 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên vào tháng 04/2021 và tiến hành nhiều phiên họp trực tiếp, ban hành nhiều Nghị quyết, thực hiện tuân thủ các nội dung thông qua tại Đại hội đồng cổ đông, định hướng hoạt động và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ngoài ra, các Nghị quyết HĐQT năm 2021 tập trung vào việc phê duyệt đầu tư 02 máy quần cuộn dây cao MBA, bán cổ phiếu quỹ, phát hành trái phiếu riêng lẻ, chi trả cổ tức còn lại năm 2020....
- Các Nghị quyết HĐQT đều được thông qua với sự nhất trí 100% của các thành viên dự họp. HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình trong phạm vi, quyền hạn qui định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, tuân thủ đúng các qui định của pháp luật.

4) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Ngày 14/06/2019, theo Quyết định số 11/2019/QĐ-HĐQT thành lập Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT. Ngày 29/04/2021, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức mới của Công ty bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc. Công ty không còn Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị. Ngày 24/06/2021, HĐQT bãi bỏ Ban kiểm toán nội bộ, Quy chế hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ.

5) Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/2021/NQ-HĐQT	29/01/2021	Quyết toán Tổng quỹ tiền lương tính vào chi phí năm 2020
02	02/2021/NQ-HĐQT	12/03/2021	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ TN năm 2021
03	03/2021/NQ-HĐQT	12/03/2021	Phê duyệt dự án xây dựng nhà máy sản xuất MBA tại KCN Long Đức
04	04/2021/NQ-HĐQT	08/04/2021	Phê duyệt nội dung chương trình và tài liệu ĐHCĐ TN năm 2021
05	05/2021/NQ-HĐQT	19/04/2021	Sửa đổi, bổ sung chương trình và tài liệu ĐHCĐ TN 2021
06	06/2021/NQ-HĐQT	04/05/2021	Chuyển giao dịch tạm thời cổ phiếu của Công ty từ HOSE sang HNX
07	07/2021/NQ-HĐQT	24/06/2021	Bãi bỏ Ban Kiểm toán nội bộ và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ; Miễn nhiệm Trưởng ban kiểm toán nội bộ
08	08/2021/NQ-HĐQT	25/06/2021	Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2021
09	09/2021/NQ-HĐQT	30/07/2021	Tái cơ cấu một phần khoản đầu tư mua cổ phần Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – CTCP (EEMC)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
10	10/2021/NQ-HĐQT	09/08/2021	Thông qua phương án chào mua công khai cổ phiếu TBD
11	11/2021/NQ-HĐQT	23/08/2021	Chuyển giao dịch trở lại cổ phiếu của THI từ HNX sang HOSE
12	12/2021/NQ-HĐQT	26/08/2021	Phê duyệt kế hoạch đầu tư 02 máy quấn cuộn dây cao MBA
13	13/2021/NQ-HĐQT	27/09/2021	Miễn nhiệm và bổ nhiệm TGD Công ty CP Thiết bị điện
14	14/2021/NQ-HĐQT	27/09/2021	Miễn nhiệm và bầu CT HĐQT Công ty CP Thiết bị điện
15	15/2021/NQ-HĐQT	27/09/2021	Ủy quyền của TV HĐQT Công ty CP Thiết bị điện
16	16/2021/NQ-HĐQT	12/10/2021	Tạm hoãn chi trả cổ tức năm 2020
17	17/2021/NQ-HĐQT	08/11/2021	Thông qua phương án bán cổ phiếu quỹ
18	18/2021/NQ-HĐQT	29/11/2021	Thông qua việc dừng chào mua công khai cổ phiếu Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần, và thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền năm 2020 cho các cổ đông
19	19/2021/NQ-HĐQT	22/12/2021	Nghị quyết phiên họp số 06.2021
20	20/2021/NQ-HĐQT	30/12/2021	Thông qua phương án phát hành và việc phát hành trái phiếu riêng lẻ
21	21/2021/NQ-HĐQT	31/12/2021	Thông qua giao dịch với các bên có liên quan năm 2022
22	22/2021/NQ-HĐQT	31/12/2021	Phê duyệt chi trả thù lao HĐQT năm 2021

6) Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1	Ông Phạm Văn Nghĩa	Trưởng Ban	29/04/2021	0,00
2	Ông Tô Tấn Sơn	Thành viên	29/04/2021	0,00
3	Bà Đặng Yến Nga	Thành viên	29/04/2021	0,01

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Văn Nghĩa	01	100%	100%	Không có
2	Ông Tô Tấn Sơn	01	100%	100%	Không có
3	Bà Đặng Yến Nga	01	100%	100%	Không có

II. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:

- Hội đồng quản trị được hưởng thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Tổng thù lao Hội đồng quản trị 2021 là 960 triệu đồng như kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã phê duyệt.

- Ban kiểm soát được hưởng thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Tổng thù lao Ban kiểm soát 2021 là 372 triệu đồng như kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã phê duyệt.

- Thu nhập của Ban Tổng Giám đốc được hưởng trong năm 2021: 6.043.635.283 đồng.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với Công ty	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm
			Số CP	Tỷ lệ %	Số CP	Tỷ lệ %	
1	Phan Ngọc Thảo	CĐNB	143.358	0,29	143.358	0,29	
	Phan Thị Hồng Thu	NCLQ	53.760	0,11	53.760	0,11	
2	Cao Hoàng Phát	NNB	0,00	0,00	0,00	0,00	
	Cao Hoàng Tấn	NCLQ	8.007	0,06	7	0,02	Giao dịch bán CP trên HOSE
	Cao Hoàng Đạt	NCLQ	6	0,00	6	0,00	
3	Nguyễn Văn Hiếu	CĐNB	62.974	0,13	2.974	0,00	Giao dịch bán CP trên HOSE
	Trần Thị Thúy Hằng	NCLQ	4.195	0,01	4.195	0,01	
4	Nguyễn Thế Mỹ	NNB	0,00	0,00	0,00	0,00	
5	Phạm Ngọc Bích	CĐNB	34.440	0,07	34.440	0,07	
6	Phạm Văn Nghĩa	NNB	0,00	0,00	0,00	0,00	
7	Tô Tấn Sơn	NNB	0,00	0,00	0,00	0,00	
8	Đặng Yến Nga	CĐNB	7.500	0,01	7.500	0,01	
9	Phạm Đăng Trình	NNB	0,00	0,00	0,00	0,00	
10	Trần Thị Thu	CĐNB	3	0,00	3	0,00	
11	Trần Thị Thu Thanh	NNB	0,00	0,00	0,00	0,00	

c) Hợp đồng hoặc giao dịch giữa công ty với người có liên quan của Công ty:

Stt	Tên khách hàng	Mối quan hệ liên quan với Công ty	Nội dung giao dịch	Tổng giá trị giao dịch năm 2021
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn GELEX (GELEX)	Công ty mẹ cao nhất	- Mua hàng hóa và dịch vụ - Đi vay - Trả tiền vay - Lãi đi vay	689.586.602.634 190.000.000.000 190.000.000.000 1.841.095.891
2	Công ty cổ phần Thiết bị điện GELEX (Gelex Electric)	Công ty mẹ	- Doanh thu bán hàng hóa - Mua hàng hóa và dịch vụ - Cổ tức công bố - Đi vay - Lãi đi vay - Lãi đặt cọc	2.276.341.256 70.855.520.211 39.464.599.000 300.000.000.000 3.698.630.137 2.712.328.767
3	Công ty Cổ phần Dây Cáp Điện Việt Nam	Công ty trong cùng tập đoàn	Mua hàng hóa và dịch vụ	3.899.275.998
4	Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty Cổ phần	Công ty liên kết	- Mua hàng hóa và dịch vụ - Cổ tức nhận được	8.849.349.000 22.249.848.000
5	Công ty Cổ phần Chế tạo Điện Cơ Hà Nội	Công ty trong cùng tập đoàn	-Doanh thu bán thành phẩm - Mua hàng hóa và dịch vụ	15.295.028.280 3.632.340.636
6	Công ty Cổ phần Thiết bị đo điện EMIC	Công ty trong cùng tập đoàn	- Doanh thu bán hàng hóa - Mua hàng hóa và dịch vụ	12.474.234.270 64.952.969.940
7	Công ty Cổ Phần Sản Xuất Thiết Bị Điện Đông Anh	Công ty con	- Doanh thu bán hàng hóa - Doanh thu bán thành phẩm - Mua hàng hóa và dịch vụ - Cổ tức nhận được	249.215.399.929 402.974.000 59.596.760.000 9.792.000.000
8	Công ty Cổ phần Dây đồng Việt Nam (CFT)	Tổ chức có liên quan TV HDQT	Chuyển nhượng quyền thuê cơ sở hạ tầng	26.322.102.689
9	Công ty Cổ phần chứng khoán VIX	Tổ chức có liên quan	Mua hàng hóa và dịch vụ	137.743.863
10	Công ty TNHH Sản Xuất Thiết Bị Lưới Điện G-POWER	Công ty trong cùng tập đoàn	Doanh thu bán thành phẩm	1.322.958.000

PHẦN F BÁO CÁO TÀI CHÍNH

I. Tổ chức kiểm toán:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, P. Láng Hạ, Q. Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại: +84 247105 0000
- Fax: +84 246288 5678
- Website: www.deloitte.com.vn

II. Ý kiến kiểm toán và báo cáo tài chính:

- Ý kiến kiểm toán: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần Thiết bị điện tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty tại website: thibidi.com.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY 



Cao Hoàng Phát
TỔNG GIÁM ĐỐC